

Số: 2279 /TB-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2015

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức năm 2015

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định 228/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh và giao bổ sung chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng viên chức năm 2015; Quyết định 468/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh và giao bổ sung chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng viên chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015;

Căn cứ Công văn số 1598/SNV-TCBC&TCPCP ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế được giao của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 2056/SNV-TCBC&TCPCP ngày 21 tháng 9 năm 2015 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc bổ sung cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế sự nghiệp giáo dục năm học 2015-2016;

Căn cứ Công văn số 2522/SNV-CCVC ngày 13/11/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc thẩm định Đề án xét tuyển viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2015;

Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2015 như sau:

I. Chỉ tiêu chuyên ngành

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng 40 chỉ tiêu, các chuyên ngành và chỉ tiêu cụ thể các đơn vị trường học như sau:

1. Khối các trường trung học phổ thông

a) Giáo viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 28 chỉ tiêu. Cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

STT	Chuyên ngành	Số lượng	Trình độ	Ghi chú
	Giáo viên:	28		
1	Sư phạm Toán	06	ĐH trở lên	
2	Sư phạm Hóa học	04	ĐH trở lên	
3	Sư phạm Ngữ văn	03	ĐH trở lên	
4	Sư phạm Lịch sử	01	ĐH trở lên	
5	Sư phạm Địa lý	01	ĐH trở lên	
6	Sư phạm GD Công dân	02	ĐH trở lên	
7	Sư phạm Tiếng Anh	05	ĐH trở lên	
8	Sư phạm Thể dục và Giáo dục Quốc phòng	01	ĐH trở lên	
9	Sư phạm Tin học	04	ĐH trở lên	
10	Sư phạm Công nghệ	01	ĐH trở lên	

b) Nhân viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 01 chỉ tiêu. Chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

	Nhân viên:	01	Trình độ	Chuyên ngành
1	Nhân viên thiết bị-thí nghiệm	01	ĐH trở lên	Sư phạm Vật lý, Hóa học, Sinh học

2. Khối các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

a) Giáo viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 02 chỉ tiêu. Cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

STT	Chuyên ngành	Số lượng	Trình độ	Ghi chú
	Giáo viên	02		
1	Sư phạm Toán học	01	Đại học trở lên	
2	Sư phạm Tiếng Anh	01	Đại học trở lên	

b) Nhân viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 01 chỉ tiêu. Chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

	Nhân viên:	01	Trình độ	Chuyên ngành
1	Nhân viên thủ quỹ kiêm văn thư	01	Trung cấp trở lên	Kế toán

3. Trường Cao đẳng Sư phạm

Chỉ tiêu tuyển dụng 04 chỉ tiêu. Cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

STT	Chuyên ngành	Số lượng	Trình độ	Ghi chú
	Giáo viên:	04		
1	Sư phạm Tâm lý giáo dục	02	ĐH trở lên	Là sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học sư phạm Hà Nội, tốt nghiệp hạng khá trở lên, hệ đào tạo chính quy tập trung.
2	Sư phạm Mầm non	01	ĐH trở lên	Là sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học sư phạm Hà Nội, tốt nghiệp hạng khá trở lên, hệ đào tạo chính quy tập trung.
3	Sư phạm (Giáo viên giảng dạy bộ môn Đoàn - Đội)	01	ĐH trở lên	Có chứng chỉ công tác Đoàn, Đội đủ từ 12 tháng trở lên

4. Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật

a) Giáo viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 03 chỉ tiêu. Cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

STT	Chuyên ngành	Số lượng	Trình độ	Ghi chú
	Giáo viên:	03		
1	Kế toán (Chuyên ngành: Tài chính Kế toán)	01	ĐH trở lên	Có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm và quản lý nhà nước về giáo dục
2	Công thôn miền núi (Chuyên ngành: Khuyến nông; Khuyến lâm; Phát triển nông thôn)	01	ĐH trở lên	Có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm và quản lý nhà nước về giáo dục
3	Công nghệ thông tin	01	ĐH trở lên	Có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm và quản lý nhà nước về giáo dục

b) Nhân viên

Chỉ tiêu tuyển dụng 01 chỉ tiêu. Chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

	Nhân viên:	01	Trình độ	Chuyên ngành
1	Nhân viên thiết bị-thí nghiệm	01	ĐH trở lên	Sư phạm Sinh học

II. Nguyên tắc, phạm vi, đối tượng, hình thức tuyển dụng

1. Nguyên tắc: Căn cứ vào vị trí công việc, cơ cấu chuyên môn, chỉ tiêu được phân bổ, tiến hành tổ chức thực hiện theo nguyên tắc sau :

- Việc tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, thực hiện chính sách ưu tiên theo quy định của Đảng và Nhà nước, mọi công dân đủ điều kiện quy định tại phần 4 mục II đều được tham gia xét tuyển dụng viên chức.

- Những sinh viên tham gia xét tuyển dụng viên chức phải đảm bảo về trình độ chuyên môn, tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Phạm vi: Việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên để bổ sung kịp thời đội ngũ giáo viên, nhân viên cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Hình thức: Xét tuyển.

4. Đối tượng, điều kiện:

a) Đối tượng xét tuyển:

- Sinh viên có trình độ chuyên môn được đào tạo đúng với các yêu cầu chuyên ngành cần tuyển dụng.

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam, có nguyện vọng công tác lâu dài tại tỉnh Hoà Bình từ 5 năm trở lên.

b) Điều kiện để xét tuyển :

- Có phẩm chất, đạo đức tốt; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án, cải tạo không giam giữ, quản chế hình sự, đang chịu các biện pháp giáo dục tại địa phương hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

- Tuổi đời: Từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn đăng ký dự tuyển;

- Có bản cam kết công tác tại tỉnh Hòa bình từ 5 năm trở lên;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm. Đối với những sinh viên tốt nghiệp các trường, khoa ngoài ngành Sư phạm đăng ký tuyển dụng vào làm giáo viên tại các đơn vị trường học yêu cầu có chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành cần tuyển dụng và phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm, chứng chỉ Quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo (bản sao có công chứng);

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng xét tuyển.

III. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ;

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu), dán ảnh 4x6 có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (sao bản gốc có công chứng). Đối với bảng điểm học của thí sinh dự tuyển cần có bảng điểm trong đó tách riêng điểm trung bình các môn học và điểm trung bình tốt nghiệp do cơ sở đào tạo cấp. Nếu đào tạo theo hình thức tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100; trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp và phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (sao bản gốc có công chứng) nếu là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh,...

- Có Bản cam kết công tác lâu dài tại đơn vị đăng ký dự tuyển từ 5 năm trở lên (nếu trúng tuyển);

Hồ sơ theo mẫu thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình.

IV. Một số quy định về xét tuyển

1. Nội dung xét tuyển viên chức

a) Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

b) Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

c) Nội dung phỏng vấn kiến thức chung: Luật Viên chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định xử lý, kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

d) Nội dung phỏng vấn kiến thức chuyên ngành

- Đối với giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và

trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy và trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Đối với giáo viên các trường trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy và trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Đối với giáo viên Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy.

- Đối với giáo viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 945/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy.

- Đối với nhân viên thủ quỹ kiêm văn thư khối trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác kế toán - thủ quỹ, văn thư và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên thiết bị - thí nghiệm Trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ và khối trung học phổ thông không chuyên

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác giáo vụ, thiết bị - thí nghiệm và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên thiết bị - thí nghiệm Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác giáo vụ, thiết bị-thí nghiệm và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Cách tính điểm

a) Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b) Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c) Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d) Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

đ) Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn.

3. Xét trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sỹ, con thương binh, con của người hưởng chính sách như thương binh; người dân tộc ít người; đội viên thanh niên xung phong; đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; người dự tuyển là nữ.

c) Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều này thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

d) Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. Thời gian, địa điểm làm việc và địa chỉ liên hệ

1. Thời gian phát hành hồ sơ, tài liệu, nhận hồ sơ: Từ ngày 08/12/2015 đến ngày 05/01/2016, trong ngày làm việc.

2. Địa điểm phát hành hồ sơ, tài liệu và nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình.

3. Thời gian, địa điểm Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức kiểm tra, sát hạch sẽ có thông báo sau tại Sở Giáo dục và Đào tạo và trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thông báo cho cán bộ, giáo viên, sinh viên và những người có nhu cầu biết nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Hòa Bình;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Website Sở GD&ĐT;
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu: VT, TCCB (05b).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc